**PHÒNG CÔNG NGHỆ SINH HỌC MÔI TRƯỜNG**

*(Environmental Biotechnology Laboratory)*

**Công bố quốc tế**

1. Nguyen Thi Tam Thu, Le Huy Hoang, Pham Kien Cuong, Nguyen Viet‑Linh, Tran Thi Huyen Nga, Dang Dinh Kim, Yoong Kit Leong, Le Thi Nhi‑Cong (2023). Evaluation of polyhydroxyalkanoate (PHA) synthesis by *Pichia* sp. TSLS24 yeast isolated in Vietnam. Scientific Reports <https://doi.org/10.1038/s41598-023-28220-z>
2. Doris Ying Ying Tang, Dinh-Toi Chu, Le Thi Nhi-Cong, Sakhon Ratchahat, Fawzi Banat, Kit Wayne Chew, Francesco G. Gentili, Pau Loke Show (2023). Investigation and Screening of Mixed Microalgae Species for Lipase Production and Recovery using Liquid Biphasic Flotation Approach. Journal of the Taiwan Institute of Chemical Engineers <https://doi.org/10.1016/j.jtice.2022.104646>
3. Pham, K. C., Nguyen, T. T. T., Nguyen, V. H., & Dao, A. T. N. (2023). Bacterial distribution in long-term dioxin-contaminated soil in Vietnam and novel dioxin degrading bacteria isolated from Phu Cat airbase. *Soil and Sediment Contamination: An International Journal*, 1–16. <https://doi.org/10.1080/15320383.2023.2195502>
4. Nguyễn Quang Vinh, Nguyễn Hoàng Uyên, Nguyễn Chí Thuận, Đào Thị Ngọc Ánh, Nguyễn Thị Thanh Lợi (2023). Effect of culture conditions on pyocyanin production by recombinant pyocyanin- producing strain *Pseudomonas aeruginosa* PS39-phzMS. *Malaysian Journal of Microbiology*, *19*(3), 282-290.
5. Thi Minh Nguyen, Phuong Thu Ha, Thi Thu Huong Le, Ke Son Phan, Thi Nhi Cong Le, Thi Thu Trang Mai, and Phuong Ha Hoang (2022). Modification of expanded clay carrier for enhancing the immobilization and nitrogen removal capacity of nitrifying and denitrifying bacteria in the aquaculture system. Journal of Bioscience and Bioengineering. <https://doi.org/10.1016/j.jbiosc.2022.04.006>
6. Mai Xuan Bach, Truong Ngoc Minh, Dao Thi Ngoc Anh, Ho Ngoc Anh, Le Viet Anh, Nguyen Quang Trung, Bui Quang Minh, Tran Dang Xuan (2022). Protection and Rehabilitation Effects of Cordyceps militaris Fruit Body Extract and Possible Roles of Cordycepin and Adenosine. *Compounds*, *2*(4), 388–403. <https://doi.org/10.3390/compounds2040032>
7. Nguyen Thi Lan Anh, Dao Thi Ngoc Anh, Dang Thi Cam Ha, Koekkoek, J., Brouwer, A., de Boer, T. E., & van Spanning, R. J. M. (2022). Degradation of 2,4-dichlorophenoxyacetic acid (2,4-D) and 2,4,5-trichlorophenoxyacetic acid (2,4,5-T) by fungi originating from Vietnam. *Biodegradation*, *33*(3), 301–316. <https://doi.org/10.1007/s10532-022-09982-1>
8. Le Thi Nhi-Cong, Do Thi Lien, Cung Thi Ngoc Mai, Nguyen Viet Linh, Nguyen Quang Lich, Hoang Phuong Ha, Dong Van Quyen, Doris Ying Ying Tang (2021). Advanced materials for immobilization of purple phototrophic bacteria in bioremediation of oil-polluted wastewater. Chemosphere 278 (2021) 130464 <https://doi.org/10.1016/j.chemosphere.2021.130464>
9. Dao Thi Ngoc Anh, Loenen, S. J., Swart, K., Dang, H. T. C., Brouwer, A., & de Boer, T. E. (2021). Characterization of 2,3,7,8-tetrachlorodibenzo-p-dioxin biodegradation by extracellular lignin-modifying enzymes from ligninolytic fungus. *Chemosphere*, *263*, 128280. <https://doi.org/10.1016/j.chemosphere.2020.128280>
10. Dao Thi Ngoc Anh, Smits, M., Dang Thi Cam Ha, Brouwer, A., & de Boer, T. E. (2021). Elucidating fungal *Rigidoporus* species FMD21 lignin-modifying enzyme genes and 2,3,7,8-tetrachlorodibenzo-p-dioxin degradation by laccase isozymes. *Enzyme and Microbial Technology*, *147*(February), 109800. https://doi.org/10.1016/j.enzmictec.2021.109800
11. Dao Thi Ngoc Anh, Vonck, J., Janssens, T. K. S., Dang Thi Cam Ha, Brouwer, A., & de Boer, T. E. (2019). Screening white-rot fungi for bioremediation potential of 2,3,7,8-tetrachlorodibenzo-p-dioxin. *Industrial Crops and Products*, *128*, 153–161. <https://doi.org/10.1016/j.indcrop.2018.10.059>
12. Tran Thi Huyen Nga, Le Thi Nhi Cong, Pham Bang Phuong, Luu Van Quynh, Nguyen Viet Linh (2021). Evaluation of an automatic insulated isothermal PCR system for rapid and reliable field-deployable detection of African Swine Fever Virus on various sample types in Vietnam. *J Am Vet Med Assoc* 259(6):662-668 doi: 10.2460/javma.259.6.662
13. Le Thi Nhi-Cong, Do Thi Lien, Bhaskar Sen Gupta, Cung Thi Ngoc Mai, Hoang Phuong Ha, Nguyen Thi Minh Nguyet, Tran Hoa Duan, Dong Van Quyen, Hayyiratul Fatimah Mohd Zaid, Revathy Sankaran, Pau Loke Show (2020). Enhanced degradation of diesel oil by using biofilms formed by indigenous purple photosynthetic bacteria from oil contaminated coasts of Vietnam on different carriers. *Applied Biochemistry and Biotechnology 191: 313-330*
14. Le Thi Nhi Cong, Cung Thi Ngoc Mai, Nghiem Ngoc Minh, Hoang Phuong Ha, Do Thi Lien, Do Van Tuan, Dong Van Quyen, Michihiko Ike, Do Thi To Uyen (2016). Degradation of sec-hexylbenzene and its metabolites by a biofilm-forming yeast *Trichosporon asahii* B1 isolated from oil-contaminated sediments in Quangninh Coastal Zone, Vietnam*. Journal of environmental science and health, part A. 51/3.267-275*
15. Le Thi Nhi Cong, Cung Thi Ngoc Mai, Masaaki Morikawa, Nghiem Ngoc Minh (2014). Transformation of iso-pentylbenzene by a biofilm - forming strain of Candida viswanathii TH1 isolated from oil-polluted sediments collected in coastal zones in Vietnam*. Journal of environmental science and health, part A.49. 777-786*
16. Le Thi Nhi Cong, Cung Thi Ngoc Mai, Vu Thi Thanh, Le Phi Nga, Nghiem Ngoc Minh (2014). Application of a biofilm formed by a mixture of yeasts isolated in Vietnam to degrade aromatic hydrocarbons polluted wastewater collected from petroleum storage. *Water Science and Technology.70/2.329-336*

**Công bố trong nước**

1. Trần Thị Lương, Đỗ Thị Liên, Cung Thị Ngọc Mai, Trần Thị Đào, Trần Phương Minh, Lê Thị Nhi Công (2023). Bước đầu nghiên cứu tạo chế phẩm xử lý ô nhiễm dầu bằng vi khuẩn tạo màng sinh học trên than sinh học có nguồn gốc từ trấu. *Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam* 21 (2): 207-214
2. Nguyễn Tiến Đạt, Đỗ Thị Liên, Trần Thị Huyền Nga, Nguyễn Mạnh Khải, Trần Thị Đào, Cung Thị Ngọc Mai, Nguyễn Trọng Gia Khánh, Lê Thị Nhi Công (2023 Phân lập và ứng dụng vi khuẩn tía quang hợp trong xử lý nước thải dệt nhuộm. *Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam* 21(3): 345-353.
3. Dinh Thi Tuyet Van, Nguyen Thi Thu, Nguyen Hong Linh, Nguyen Thi Men, Tran Van Khanh, Le Thi Nhi Cong (2022). Efficiency of using probiotic Elac-Grow and Han-Proway in laying-egg hens. *Tạp chí Công nghệ Sinh học* 20(1): 143-150.
4. Nguyễn Thị Minh Nguyệt, Nguyễn Ngọc Hương Trà, Hoàng Phương Hà, Đồng Văn Quyền, Lê Thị Nhi Công (2020). Đánh giá khả năng phân hủy naphthalene và pyrene của chủng vi khuẩn tía quang hợp tạo màng sinh học *Rhodobacter* sp. LC5. *Tạp chí Công nghệ Sinh học* 18(3): 561-570.
5. Đỗ Thị Liên, Đỗ Thị Tố Uyên, Hoàng Phương Hà, Cung Thị Ngọc Mai, Nguyễn Văn Ngọc, Huỳnh Thị Hường, Lê Thị Nhi Công (2021). Nghiên cứu một số điều kiện để sản xuất sinh khối vi khuẩn tía quang hợp không lưu huỳnh mật độ cao ở điều kiện tự nhiên. *Báo cáo khoa học Hội nghị Công nghệ sinh học toàn quốc 2021 – Thái Nguyên* 1118-1123.
6. Nguyễn Thị Minh, Cung Thị Ngọc Mai, Lê Thị Nhi Công, Đào Thị Hồng Vân, Đỗ Thị Liên, Hoàng Phương Hà (2021). Một số điều kiện thích hợp cho vi khuẩn probiotic lên men khô đậu nành nhằm tạo chế phẩm dưới dạng synbiotic bổ sung vào thức ăn nuôi động vật thủy sản. *Kỷ yếu hội thảo Quốc gia – Ứng dụng CNSH trong chế biến, bảo quản và phát triển thực phẩm bảo vệ sức khỏe con người, Trường ĐH Mở Hà Nội*: 282-288.
7. Nguyễn Thị Minh, Lê Thị Nhi Công, Đỗ Thị Liên, Cung Thị Ngọc Mai, Hoàng Phương Hà (2021). Một số điều kiện ảnh hưởng tới vi khuẩn chuyển hóa ni tơ khi lên men xốp tạo chế phẩm xử lý ni tơ trong ao nuôi thủy sản. *Hội nghị CNSH toàn quốc 2021*: 1192-1197
8. Hoàng Phương Hà, Đỗ Thị Liên, Cung Thị Ngọc Mai, Lê Thị Nhi Công (2020). Một số tính chất sinh học của vi khuẩn khử nitrate hiếu khí phân lập tại vùng nuôi tôm thương phẩm ở Việt Nam. *Báo cáo khoa học Hội nghị Công nghệ sinh học toàn quốc 2021 – Huế*. 371-376.
9. Cung Thị Ngọc Mai, Đỗ Thị Liên, Hoàng Phương Hà, Lê Thị Nhi Công (2020). Sàng lọc một số chủng vi sinh vật có khả năng phá vỡ màng sinh học (biofilm) và sinh enzyme phân giải chất hữu cơ. *Báo cáo khoa học Hội nghị Công nghệ sinh học toàn quốc 2021 – Huế* 396-401.
10. Đỗ Thị Liên, Đỗ Thị Tố Uyên, Hoàng Phương Hà, Cung Thị Ngọc Mai, Lê Thị Nhi Công (2020). Lựa chọn một số nguồn carbon để sản xuất sinh khối vi khuẩn tía quang hợp chứa hàm lượng protein cao làm thức ăn cho thuỷ sản. *Báo cáo khoa học Hội nghị Công nghệ sinh học toàn quốc năm 2020,* 486-491.
11. Lê Thị Nhi Công, Cung Thị Ngọc Mai, Đỗ Thị Liên, Hoàng Phương Hà (2019). Hiệu suất phân huỷ hydrocarbon no trong nước thải kho xăng dầu do màng sinh học của các chủng vi khuẩn biển khi cố định trên than sinh học từ trấu. *Tuyển tập báo cáo khoa học Diễn đàn Khoa học toàn quốc 2019; Sinh học biển và phát triển bền vững* 989-996.
12. Do Thi Lien, Do Thi To Uyen, Hoang Phuong Ha, Cung Thi Ngoc Mai, Nguyen Thanh Huyen, Le Thi Nhi Cong (2019). Methods for harvesting purple non sulfur bacterial biomass to create a liquid paste for sulfide treatment in aquaculture ponds. *Jounal of Vietnamese Environment: (Technical University of Dresden, Germany). Special. Issue*. APE 2019, 2193- 6471, 52 – 59.
13. Cung Thị Ngọc Mai, Đỗ Thị Liên, Đoàn Thị Bắc, Hoàng Phương Hà, Lê Thị Nhi Công (2019). Sàng lọc các chủng vi khuẩn tía quang hợp có khả năng tích luỹ Coenzym Q10 được phân lập từ các mẫu nước biển ô nhiễm dầu. *Tuyển tập báo cáo khoa học Diễn đàn Khoa học toàn quốc 2019; Sinh học biển và phát triển bền vững* 981-988.
14. Cung Thị Ngọc Mai, Đỗ Thị Liên, Hoàng Phương Hà, Nguyễn Thị Hải Hà, Lê Thị Nhi Công (2019). Nghiên cứu ức chế quá trình tạo màng sinh học của một số chủng vi khuẩn bởi Anthranilate. *Tuyển tập báo cáo khoa học Diễn đàn Khoa học toàn quốc 2019; Sinh học biển và phát triển bền vững* 787-795.
15. Lê Thị Nhi Công, Vũ Ngọc Huy, Cung Thị Ngọc Mai, Hoàng Phương Hà, Đỗ Thị Tố Uyên, Đỗ Thị Liên, Nguyễn Thị Minh (2018). Phân huỷ phenol bởi hỗn hợp vi khuẩn cố định trên biochar phân lập từ nước thải của kho chứa xăng dầu. *Báo cáo khoa học 2018, Hội nghị khoa học Công nghệ sinh học toàn quốc 2018;* 891-896.
16. Do Thi Lien, Do Thi To Uyen, Le Thi Nhi Cong, Hoang Phuong Ha, Cung Thi Ngoc Mai (2018). Optimization production conditions of photosynthetic purple bacteria biomass at pilot scale to remove sulfide from aquaculture pond. Jounal of Vietnamese Environment: (Technical University of Dresden, Germany). 9(2): 112-117.
17. Lê Thị Nhi Công, Đỗ Thị Liên, Vũ Ngọc Huy, Hoàng Phương Hà (2017). Khả năng phân huỷ dầu diesel của chủng vi khuẩn tía quang hợp tạo màng sinh học phân lập từ vùng ven biển ô nhiễm dầu ở Việt Nam. *Tạp chí Công nghệ Sinh học, 299-305.*
18. Đỗ Văn Tuân, Lê Thị Nhi Công, Vũ Ngọc Huy, Hoàng Phương Hà (2017). Khả năng phân hủy các thành phần hydrocarbon trong nước thải nhiễm dầu của biofilm vi sinh vật trên vật liệu mang sỏi nhẹ. *Tạp chí Công nghệ Sinh học, 291-297*.
19. Hoàng Phương Hà, Đỗ Thị Liên, Cung Thị Ngọc Mai, Vũ Ngọc Huy, Lê Thị Nhi Công (2017). Nghiên cứu một số chủng vi sinh vật có lợi định hướng tạo chế phẩm probiotic làm thức ăn nuôi tôm. *Tạp chí Công nghệ Sinh học, 283-290.*
20. Lê Thị Nhi Công, Đỗ Thị Liên, Cung Thị Ngọc Mai, Nguyễn Thanh Thuỷ, Mai Vinh Quang, Hoàng Phương Hà (2017). *Tạp chí Khoa học và Công nghệ Biển 322-330*.
21. Đỗ Thị Liên, Đỗ Thị Tố Uyên, Hoàng Phương Hà, Lê Thị Nhi Công, Đinh Duy Kháng (2017). Khảo sát một số điều kiện ngoại cảnh ảnh hưởng đến sinh trưởng và hoạt tính loại bỏ sulfide của các chủng vi khuẩn tía quang hợp nhằm ứng dụng xử lý đáy ao nuôi thuỷ sản. *Tạp chí Khoa học và Công nghệ Biển, 290-298.*
22. Đỗ Thị Liên, Đỗ Thị Tố Uyên, Hoàng Phương Hà, Lê Thị Nhi Công, Đinh Duy Kháng (2017). Khảo sát một số điều kiện ngoại cảnh ảnh hưởng đến sinh trưởng và hoạt tính loại bỏ sulfide của các chủng vi khuẩn tía quang hợp nhằm ứng dụng xử lý đáy ao nuôi thuỷ sản. *Tạp chí Khoa học và Công nghệ Biển, 290-298.*
23. Hoang Phuong Ha, Nguyen Thi Minh, Le Thi Nhi Cong (2017). Characteristic impact on growth and nitrite oxidation activity of bacteria isolated from several aquaculture ponds in Vietnam. *Tạp chí Khoa học và Công nghệ Biển, 71-76.*
24. Đỗ Văn Tuân, Lê Thị Nhi Công, Đỗ Thị Liên, Đồng Văn Quyền (2017). Đánh giá khả năng phân hủy các thành phần hydrocarbon trong nước thải nhiễm dầu tại kho xăng dầu Đỗ Xá, Hà Nội bằng màng sinh học từ vi sinh vật gắn trên vật liệu mang xơ dừa. *Tạp chí Khoa học, Đại học Quốc gia Hà Nội, 216-219*.
25. Nguyễn Thị Minh Nguyệt, Đỗ Thị Liên, Cung Thị Ngọc Mai, Hoàng Phương Hà, Lê Thị Nhi Công (2017). Hiệu suất phân hủy toluene của màng sinh học do hai chủng vi khuẩn tía quang hợp phân lập từ nước nhiễm dầu ở cảng Cầu Đá, Khánh Hòa tạo thành. *Tạp chí Khoa học, Đại học Quốc gia Hà Nội, 71-76*.
26. Le Thi Nhi Cong, Nguyen Thi Minh Nguyet, Vu Ngoc Huy, Nguyen Binh Hieu, Dong Văn Quyen (2017). Phenol degradation of several biofilm-forming photosynthetic purple bacterial strains isolated in Vietnam. *Proceeding at the 5th Academic conference on natural science for Young Scientists, Master and PhD Student form Asean countries 4-7 October, 2017, Dalat, Vietnam. 170-176*
27. Do Van Tuan, Le Thi Nhi Cong,Vu Ngoc Huy, Phi Quyet Tien, Hoang Phuong Ha (2017). Assesment of oil contaminated wastewater treatment by microbial biofilm attached on coconut fiber in 20.000 liter-system. *Proceeding at the 5th Academic conference on natural science for Young Scientists, Master and PhD. 170-176*
28. Do Van Tuan, Do Thi To Uyen, Dong Van Quyen, Le Thi Nhi Cong (2016). Hydrocarbon degradation in oily wastewater by microbial biofilm attached on polyurethane foam. Proceeding at the 4th Academic conference on natural science for Young Scientists, Master and PhD Student form Asean countries 15-18 December, 2015, Bangkok, Thailand: O16. 40-45
29. Lê Thị Nhi Công, Cung Thị Ngọc Mai, Vũ Ngọc Huy, Đỗ Văn Tuân (2016). Khả năng phân hủy naphthalene của chủng vi khuẩn VTPG5 phân lập từ các mẫu đất nhiễm dầu thu thập tại Bà Rịa – Vũng Tàu. *Tạp chí Công nghệ Sinh học*.
30. Lê Thị Nhi Công, Cung Thị Ngọc Mai, Đỗ Văn Tuân, Đồng Văn Quyền ( 2016). Aromatic hydrocarbon degradation of biofilm formed by microorganisms on cellulose material at 50 litre modules. *Tạp chí Công nghệ Sinh học, 796-775*.
31. Lê Thị Nhi Công, Trịnh Thành Trung, Cung Thị Ngọc Mai, Đỗ Thị Tố Uyên (2016). Khả năng phân hủy phenol của màng sinh học tạo ra bởi chủng vi khuẩn phân lập từ đất nhiễm dầu lấy tại Vũng Tàu. *Tạp chí Sinh học, 102-108.*
32. Lê Thị Nhi Công, Vũ Ngọc Huy, Đỗ Văn Tuân, Đỗ Thị Liên, Hoàng Phương Hà, Đỗ Thị Tố Uyên (2016). Đánh giá khả năng xử lý nước thải nhiễm dầu bằng màng sinh học do vi sinh vật tạo thành được gắn trên vật liệu mang xơ dừa ở các hệ thử nghiệm dung tích 300 lít/ngày. *Tạp chí Công nghệ sinh học, 587-593.*
33. Hoàng Phương Hà, Đỗ Thị Liên, Lê Thị Nhi Công (2016). Investigation of suitable conditions to form nitrifier product for treatment of ammonium polluted water in aquaculture. *Tạp chí Công nghệ sinh học, 579-585.*
34. Cung Thị Ngọc Mai, Vũ Thị Thanh, Nghiêm Ngọc Minh, Lê Thị Nhi Công (2015). Hiệu suất phân hủy dầu diesel của chủng vi khuẩn có khả năng tạo màng tốt phân lập từ mẫu nước ô nhiễm dầu ở Quảng Ngãi. *Tạp chí Khoa học, Đại học Quốc gia Hà Nội, 214-219.*
35. Đỗ Thị Liên, Nguyễn Thị Hoa, Đỗ Thị Tố Uyên, Đinh Duy Kháng (2015) Phân lập gen mã hóa sulfide quinine reductase của hai chủng vi khuẩn tía quang hợp Rhodobacter sphaeroides QN52 và Rhodovulum sulphidophilum. Tạp chí Công nghệ Sinh học, 13(2A): 709- 714.
36. Lê Thị Nhi Công, Vũ Thị Thanh, Cung Thị Ngọc Mai, Nghiêm Ngọc Minh, Đỗ Thị Liên, Hoàng Phương Hà, Đỗ Văn Tuân, Đỗ Thị Tố Uyên (2015). Thử nghiệm khả năng phân hủy dầu diesel của màng sinh học từ vi sinh vật gắn trên giá thể cellulose ở hệ thử nghiệm dung tích 50 lít. *Tạp chí Công nghệ Sinh học, 703-708*.
37. Hoàng Phương Hà, Lê Thị Nhi Công, Đỗ Thị Tố Uyên (2015). Quá trình anammox trong xử lý nước thải bị ô nhiễm ammonium và công nghệ canon. *Tạp chí Công nghệ Sinh học, 777-783.*
38. Đỗ Thị Tố Uyên, Hoàng Phương Hà, Vũ Thị Thanh, Lê Thị Nhi Công (2015). Khả năng xử lý sulfide của chủng vi khuẩn hiếu khí được phân lập từ bãi rác Nam Sơn, Sóc Sơn, Hà Nội. *Tạp chí Sinh học, 217-223*.
39. Phùng Khắc Huy Chú, Đào Thị Ngọc Ánh, Đặng Thị Cẩm Hà (2015). Nấm đảm sinh tổng hợp laccase có khả năng loại màu thuốc nhuộm hoạt tính được sử dụng để nhuộm vải may quân trang. *Tạp chí Khoa học và Công nghệ Quân sự, 52.*
40. Phùng Khắc Huy Chú, Đào Thị Ngọc Ánh, Đinh Thị Thu Hằng, Đặng Thị Cẩm Hà (2015). Phân lập, phân loại và khảo sát khả năng sinh tổng hợp laccase-like của một số chủng xạ khuẩn từ đất ô nhiễm chất diệt cỏ/dioxin tại sân bay Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. *Tạp chí Khoa học Đại học Huế 110 (11): 29-41.*
41. Cung Thị Ngọc Mai, Lê Thị Nhi Công, Nghiêm Ngọc Minh (2014). Khả năng phân hủy dầu diesel của các chủng vi sinh vật biển tạo màng sinh học. *Tạp chí Khoa học và Công nghệ, 207-214.*
42. Cung Thị Ngọc Mai, Lê Thị Nhi Công, Lê Thành Công, Nghiêm Ngọc Minh (2014). Khả năng chuyển hóa và phân hủy phenol do màng sinh học tạo thành từ các chủng vi khuẩn phân lập tại kho xăng Đức Giang, Gia Lâm, Hà Nội. *Tạp chí Công nghệ Sinh học, 381-386.*
43. Đỗ Thị Liên, Nguyễn Thị Diệu Phương, Nguyễn Thị Biên Thùy, Đỗ Thị Tố Uyên, Đinh Duy Kháng (2014). Ảnh hưởng của chế phẩm vi khuẩn tía quang hợp đến chất lượng môi trường ao nuôi cá rô phi thâm canh. Tạp chi Khoa học và Phát triển, tập 12, số 3:379 – 383.
44. Cung Thị Ngọc Mai, Lê Thị Nhi Công, Nghiêm Ngọc Minh, Phí Quyết Tiến, Đặng Xuân Hiển (2014). Khả năng phân hủy triglyceride của chủng vi khuẩn BNST1 phân lập từ nước rỉ rác bãi rác Nam Sơn, Sóc Sơn, Hà Nội. *Tạp chí Công nghệ Sinh học, 581-588.*
45. Vũ Thị Thanh, Lê Thị Nhi Công, Lê Thanh Hưng, Nghiêm Ngọc Minh (2014). Nghiên cứu khả năng phân hủy dầu diesel của hai chủng vi khuẩn có khả năng tạo màng sinh học được phân lập từ kho xăng dầu Đức Giang, Gia Lâm, Hà Nội. *Tạp chí Công nghệ Sinh học, 181-187.*
46. Vũ Thị Thanh, Lê Thị Nhi Công, Nghiêm Ngọc Minh (2014). Nghiên cứu khả năng phân hủy phenol của chủng vi khuẩn ĐX3 phân lập từ nước thải kho xăng dầu Đỗ Xá – Hà Nội. *Tạp chí Sinh học, 28-33*.
47. Lê Thị Nhi Công, Bạch Hoàng Mi, Nghiêm Ngọc Minh (2014). Nghiên cứu hai chủng nấm men tạo màng sinh học có khả năng phân hủy dầu diesel phân lập từ vùng biển Nghi Sơn, Thanh Hóa. *Tạp chí Công nghệ Sinh học, 343-350.*
48. Nguyễn Mai Dương, Lê Thị Hiền, Nguyễn Thị Lan Anh, Nguyễn Văn Huynh, Đào Thị Ngọc Ánh, Đặng Thị Cẩm Hà (2014). So sánh khả năng loại màu thuốc nhuộm của bốn chủng nấm đảm phân lập từ Ba Vì, Hà Nội. *Tạp chí Công nghệ Sinh học 12(4): 731-741.*
49. Nguyễn Hải Vân, Đào Thị Ngọc Ánh, Ngô Thị Huyền Trang, Nguyễn Duy Trung, Nguyễn Viết Hoàng, Nguyễn Mai Dương, Đặng Thị Cẩm Hà (2014). Tạo chất trợ keo tụ trên bùn thải bởi vi khuẩn phân lập từ nhà máy sản xuất bia. *Tạp chí Sinh học 36 (3), 351-359.*
50. Nguyễn Thị Lan Anh, Ngô Thị Huyền Trang, Đào Thị Ngọc Ánh, Đinh Thị Thu Hằng, Đặng Thị Cẩm Hà (2014). Loại màu thuốc nhuộm bằng các chủng nấm FBV25, FBV28 và FNBLa1 cố định trên vật liệu polypropylene. *Tạp chí Công nghệ sinh học 52(5): 569-581.*
51. Lê Thị Nhi Công, Cung Thị Ngọc Mai, Nghiêm Ngọc Minh (2013). Một số yêu tố sinh lý sinh hóa ảnh hưởng tới khả năng tạo màng sinh học của chủng nấm men *Trichosporon asahii* QN-B1 phân hủy phenol phân lập từ Hạ Long, Quảng Ninh. *Tạp chí Sinh học, 106-113.*
52. Cung Thị Ngọc Mai, Lê Thị Nhi Công, Lê Phi Nga, Nghiêm Ngọc Minh (2013). Phân tích cấu trúc và khả năng phân hủy dầu diesel của quần thể vi sinh vật trong biofil. *Tạp chí Khoa học và Công nghệ, 416-420.*
53. Lê Thị Nhi Công, Nghiêm Ngọc Minh (2013). Nghiên cứu khả năng phân hủy phenol của màng sinh học do hỗn hợp nấm men biển tạo thành. *Tạp chí Khoa học và Công nghệ, 217-221.*
54. Cung Thị Ngọc Mai, Lê Thị Nhi Công, Nghiêm Ngọc Minh (2013). Khả năng phân hủy các hợp chất hydrocarbon có trong dầu diesel bởi màng sinh học của chủng *Rhodococcus* sp. BN5 phân lập từ nước thải của bể chứa kho xăng dầu Đỗ Xá, Thường Tín, Hà Nội. *Kỷ yếu Hội nghị Công nghệ sinh học toàn quốc, quyển 2: 355-359.*
55. Lê Thị Nhi Công, Cung Thị Ngọc Mai, Nghiêm Ngọc Minh (2013). Diesel oil degradation of a biofilm formed by a mixture of yeasts isolated from oil-polluted sites in Vietnam. *Proceedings of the 2rd VAST-KAST workshop on biodiversity and bio-active compounds, 42-49.*
56. Cung Thị Ngọc Mai, Lê Thị Nhi Công, Nghiêm Ngọc Minh (2013). Degradation of naphthalene by biofilm forming *Rhodococcus* sp. BQN11 isolated from petroleum-polluted water samples in Quang Ninh coastal zone, Vietnam. *Proceedings of VAST-IRD symposium on marine science, Hai Phong, Vietnam, 125-133*.
57. Đào Thị Ngọc Ánh, Nguyễn Thị Tâm Thư, Lê Việt Hưng, Đinh Thị Thu Hằng, Đặng Thị Cẩm Hà (2013). Sự đa dạng vi khuẩn thuộc nhóm *Dehalococcoides* tại các khu xử lý chất diệt cỏ/dioxin tại sân bay Biên Hòa và Đà Nẵng bằng PCR-DGGE. *Tạp chí công nghệ sinh học 11(3): 581-588.*

**Bằng phát minh và giải pháp hữu**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên và nội dung văn bằng**  | **Năm cấp văn bằng** |
| 1 | Lại Thúy Hiền, Trần Đình Mấn, Nguyễn Thị Yên, Nguyễn Bá Tú, Vương Thị Nga, Phạm Thị Hằng, Nguyễn Thị Thu Huyền, Lê Thị Nhi Công, Đỗ Thu Phương (2013). Quy trình sản xuất chế phẩm sinh học để xử lý ô nhiễm dầu ở các vùng biển. | QĐ số 28/QĐ-SHTT ngày 02/01/2013. Cục Sở hữu trí tuệ, Bộ Khoa học và Công nghệ; 2013 |
| 2 | Lê Thị Nhi Công, Nghiêm Ngọc Minh, Cung Thị Ngọc Mai, Đinh Thị Thu Hằng, Đỗ Thị Liên, Hoàng Phương (2018). Quy trình sản xuất chế phẩm vi sinh vật tạo màng sinh học để xử lý nước bị nhiễm dầu và chế phẩm vi sinh vật tạo màng sinh học để xử lý nước bị nhiễm dầu thu được từ quy trình này. | QĐ số 88911/QĐ-SHTT, ngày 11/12/2018. Cục Sở hữu trí tuệ, Bộ Khoa học và Công nghệ; số 1942 |
| 3 | Hoàng Phương Hà, Đỗ Thị Tố Uyên, Lê Thị Nhi Công, Đỗ Thị Liên, Cung Thị Ngọc Mai (2019). Quy trình sản xuất chế phẩm sinh học dùng để xử lý nước bị nhiễm amoni và chế phẩm thu được từ quy trình này.  | QĐ số 24018/QĐ-SHTT, ngày 02/4/2019. Cục Sở hữu trí tuệ, Bộ Khoa học và Công nghệ. Số 2027 |
| 4 | Đỗ Thị Tố Uyên, Đỗ Thị Liên, Lê Thị Nhi Công, Hoàng Phương Hà, Cung Thị Ngọc Mai, Đinh Duy Kháng (2019). Quy trình sản xuất chế phẩm vi khuẩn tía quang hợp xử lý sunphit và hợp chất hữu cơ trong đáy ao nuôi trồng thủy sản và chế phẩm thu được từ qui trình này | QĐ số 105096/QĐ-SHTT, ngày 02/4/2019.C122 Cục Sở hữu trí tuệ, Bộ Khoa học và Công nghệ; Số 2236 |
| 5 | Đỗ Thị Liên, Đỗ Thị Tố Uyên, Hoàng Thị Yến, Lê Thị Nhi Công (2020) Qui trình sản xuất chế phẩm vi khuẩn tía quang hợp không lưu huỳnh làm thức ăn tươi sống cho con giống các loài hai mảnh vỏ và chế phẩm thu được từ qui trình này | QĐ 7115w/QĐ-SHTT, ngày 12/6/2020. Cục Sở hữu trí tuệ, Bộ Khoa học và Công nghệ; Số 2360 |
| 6 | Lê Thị Nhi Công, Đỗ Thị Liên, Cung Thị Ngọc Mai, Đỗ Thị Tố Uyên, Đinh Thị Thu Hằng, Hoàng Phương Hà (2020). Chủng vi khuẩn tía quang hợp *Rhodopseudomonas* sp. PLC1 thuần khiết về mặt sinh học, phân hủy dầu diezen và tích lũy co-enzyme Q10 | QĐ số 13253w/QĐ-SHTT, ngày 03/9/2020. Cục Sở hữu trí tuệ, Bộ Khoa học và Công nghệ; Số: 25759 |
| 7 | Đỗ Thị Liên, Đỗ Thị Tố Uyên, Cung Thị Ngọc Mai, Lê Thị Nhi Công (2021) Chủng vi khuẩn tía quang hợp *Rhodobacter* sp. DL1 thuần khiết về mặt sinh học có khả năng phân hủy chất hữu cơ, loại bỏ sunphit, kháng vi sinh vật gây bệnh tôm *Vibrio* sp. và tích lũy co-enzyme Q10 | QĐ số 397w/QĐ-SHTT, ngày 13/01/2021. Cục Sở hữu trí tuệ, Bộ Khoa học và Công nghệ; Số 27441 |
| 8 | Cung Thị Ngọc Mai, Lê Thị Nhi Công, Đỗ Thị Liên, Hoàng Phương Hà (2021) Quy trình sản xuất chế phẩm vi sinh vật tạo màng sinh học trên chất mang than sinh học để xử lý đất ô nhiễm hidrocacbon thơm và chế phẩm vi sinh thu được bằng quy trình này | QĐ số 89w/QĐ-SHTT, ngày 05/01/2021. Cục Sở hữu trí tuệ, Bộ Khoa học và Công nghệ; Số 2558 |
| 9 | Hoàng Phương Hà, Cung Thị Ngọc Mai, Đỗ Thị Liên, Lê Thị Nhi Công (2021) Chủng vi khuẩn *Bacillus subtilis* ST44 thuần khiết về mặt sinh học, phân lập được từ ruột tôm, có đặc tính probiotic | QĐ số 8256w/QĐ-SHTT, ngày 26/5/2021. Cục Sở hữu trí tuệ, Bộ Khoa học và Công nghệ; Số 2651 |
| 10 | Hoàng Phương Hà, Lê Thị Nhi Công, Đồng Văn Quyền, Cung Thị Ngọc Mai, Đỗ Thị Liên (2021). Quy trình sản xuất chế phẩm sinh học từ khô đậu nành làm thức ăn nuôi tôm công nghiệp | QĐ số 18948w/QĐ-SHTT, ngày 23/11/2021. Cục Sở hữu trí tuệ, Bộ Khoa học và Công nghệ; Số 2765 |
| 11 | Đỗ Thị Liên, , Lê Thị Nhi Công, Đỗ Thị Tố Uyên, Cung Thị Ngọc Mai, Hoàng Phương Hà (2023). Quy trình sản xuất chế phẩm vi khuẩn tía quang hợp dạng lỏng sệt dùng để xử lý sulfur và các hợp chất hữu cơ trong ao nuôi trồng thủy sản và chế phẩm thu được từ quy trình này. | QĐ số 39788/QĐ-SHTT, ngày 07/06/2023. Cục Sở hữu trí tuệ, Bộ Khoa học và Công nghệ, Số 3218 |

**Sách giáo trình, sách chuyên khảo**

1. Lê Thị Nhi Công, Đồng Văn Quyền (2021). Màng sinh học (biofilm) từ vi sinh vật và ứng dụng trong xử lý ô nhiễm dầu ở Việt Nam. Nhà xuất bản Khoa học tự nhiên và Công nghệ ISBN 978-604-9988-56-1